



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Lai ĐẶC THO
Last Middle First

Current Address: 82/18C khu phố 2 P. Tam Hòa TP. Biên Hòa Đ. Nai.

Date of Birth: 09/22/1943 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Cpt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 07/75 To 12/85
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Đỗ Ngọc Tân
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Westminster ngày 24 August 1989

Kính gửi Bà KHUẾ-MINH-THU

CHỦ-TỊCH HỘI GIA-DÌNH TÙ-NHÂN CTCSVN

Kính thưa Bà Chủ-Tịch,

Tôi ký tên dưới đây là : DỖ-NGOC-TÂN sinh năm 1933
Hiện ngụ tại : 14291 Riverton Westminster CA: 92683 .

Trân trọng kính xin Bà CHỦ-TỊCH vui lòng cứu xét và giúp đỡ
cho tôi một việc như sau:

Nguyên tôi có người em họ tên là : LAI-DẮC-THO sinh năm 1943
chức vụ ĐẠI-UY Quân Lực Việt-Nam Cộng-Hòa Quân số: 63/100.326.

Sau năm 1975 Công Sản cưỡng chiếm Miền Nam, bị bắt đi học tập
Cải-Tạo từ năm 1975 đến ngày 27-12-1980, mới được trả Tự-Do. Hiện nay
lưu ngụ tại số: 82/18 C, Khu phố 2, Phường Tam-Hoà, Thành Phố Biên-Hoà
Tỉnh Đồng-Nai.

Ngày 17-12-1984 Em tôi có lập hồ-sở xin được đi theo chương
trình ODP, các giấy tờ đã nộp tại Tòa-Dại-Sứ Hoa-Kỳ tại BANGKOK ngày
17-10-1984. Nhưng từ bấy đến nay, Em tôi không nhận được sự chấp-thuận
hay hội-báo của Tòa-Dại-Sứ Hoa-Kỳ, cho biết trưởng hợp của gia-dình
em tôi như thế nào ?

Nay chúng tôi được biết qua báo chí, và truyền thông, Bà Chủ-
Tịch và Quý Hội đã tranh-dấu, trong suốt thời gian qua, với Chính-Phủ
Hoa-Kỳ, và Quốc-Hội, về vấn đề định-cử cho những Tù-Nhân Chính-Trị CSVN

Do sự tranh-dấu của Quý Hội, ngày 30-7-1989, Chính-Phủ Hanoi
và Chánh-Phủ Hoa-Kỳ đã ký thỏa-hiệp cho Tù-Nhân Chính-Trị CSVN được đi
đoàn-tụ cùng với thân nhân.

Vì vậy tôi lăm lăm nay kính xin Bà Chủ-Tịch vui lòng cứu xét
và can thiệp cho Em tôi, được cùng gia-dình sang Đoàn-tụ tại Hoa-Kỳ như
chủ trương Quý Hội đang tranh-dấu.

Xin Bà CHỦ-TỊCH nhân nơi đây lòng biết ơn của gia-dình chúng
tôi,

Nay kính đôn



DỖ - NGOC - TAN

Xin Dính hâu;

- Hồ-sở liên hệ
của gia-dình em tôi

CUỐC PHÍ Montant de l'affranchissement	Dán nhãn BB-20 hay BB-20.phy Bưu kiện quy định BB-20	Logi Nature de l'objet
NGƯỜI NHẬN: <u>THE ORDERLY DEPT.</u> Destinatơ: <u>THE ORDERLY DEPT.</u> <u>777 HENG SIAN NGEE CAHUA</u> <u>TAI NGAI - BANGKOK 1012 THAI</u>		Giá khai Valeur déclarée Lãnh hỏa Centre remboursement Trung ương - Pôda

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
 Office Général des Postes et Télécommunications du Viet Nam
 85-32

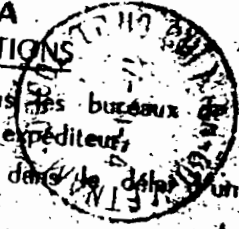
PHIẾU GỬI BƯỞ PHẠM CHỈ SỐ
CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ
 Récépissé d'un envoi recommandé ou
 avec valeur déclarée

1A 239

Nhưng từ nay
 Đơn này chỉ nhận trong vòng một năm tính
 từ ngày gửi.

NOTA
RÉCLAMATIONS

Elles sont reçues dans tous les bureaux de poste
 mais de préférence au bureau expéditeur.
 Elles ne sont admises que dans le délai d'un an à
 compter du jour du dépôt.



THAI HÀ NỘI

Số: 153

Giấy này ngày 12 tháng 12 năm 1980

(0:0:3:0:8:0:0:2:2:5:2)

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22 tháng 9 năm 1977 của Thủ Tướng Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ nhân viên quân sự thuộc quyền của chế độ cũ và Đảng phái phản động hùa theo tập thể nhân dân.

Căn cứ thông tư liên tịch số 07/TT-LB ngày 2 tháng 11 năm 1977 và chỉ thị 316/TTg ngày 22 tháng 08 năm 1977 của Thủ Tướng Chính phủ.

Thái Bình quyết định từ số 153 ngày 05 tháng 12 năm 1980 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ.

CÁC CHỈ RA TRẠI

Họ và tên: LAI ĐẮC THỌ Năm sinh: 1943
Số quân: 100
Trú quán: 8/2 - Nhóm II - Đường Trần Hưng Đạo, Phường Trưng Nhị, Quận Hai Bà
Số sinh: 63'100'25 Cấp bậc: Đại úy
A: Đại tá Huân Trong bộ máy chính quyền
và các cơ quan chức năng.

Khi về phải trực tiếp trình bày giấy này với Ủy ban nhân dân xã cộng đồng xã phường thuộc huyện quận: Quận Hai Bà
thị trấn phố: Trần Hưng Đạo và phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân xã phường, thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời hạn quản chế: 12 (mười hai) tháng
- Thời hạn đi đường: 01 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại).
- Tiền và phương tiện đi đường của cấp: 200.000 đồng

Lưu ngôn tay trở lại: Luật sư của người được cấp giấy

Nam 12 153 25

GIẤY RA TRẠI

Đã nhận
mẫu Giấy địa phương có thể
có thể mua ở đây theo
chức vụ của ông
Hôm nay ngày 5/1/1981

27.01.1981
Phan Văn Đức

Chứng minh
Hôm nay ngày 6/1/1981

Kính nhận
Anh Sơn theo họ có tên
địa phương trình giấy ra tại
Hôm nay ngày 7/01/1981
TM. UBND phường



Nguyễn Văn Phương

CHỨNG THƯ DẤU QUÂN ~~HA~~ ~~VIỆT~~ ~~LIỆT~~ ~~QUÂN~~ (1)

của Ông (2) ~~LAI - LÃO - QU~~

vào (3) ~~Ngành BQ - Bình~~

thị trấn ~~Trưởng Thiếu - Bình - Viên Việt - Nam~~

Năm một nghìn chín trăm ~~muoi - một~~ (5) ngày 12 tháng 9 năm 1951

đã đến trước một chứng tôi ~~Thiếu - tá - Việt - Nam - Bình~~, ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Ông (2) ~~LAI - LÃO - QU~~

Lam nghề ~~Thiếu - Bình - Quân~~

Sinh ngày 22.09.1944 Tại ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Quận ~~Kiên - Thụy~~ Tỉnh ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Con Ông (7) ~~LAI - LÃO - QU (c)~~ và Bà (8) ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Ngũ tại ~~llb, Nguyễn - An - Bình~~ Tổng ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Quận ~~Vũng - Tàu~~ Tỉnh ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Tóc ~~Màu~~

Lời khai thêm về bộ diện

Trần ~~Cao~~ ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Dấu vết đặc biệt

Ông này đã xin dấu quân ~~Đ. Trg. 130/VN~~ (1) ~~Quân - Liệt~~ Việt - Nam Cộng - hòa

để phục vụ (3) ~~Đ. Trg. 130/VN~~

một thời hạn là ~~Năm~~

Trong việc này đương sự khai :

— Chưa hề bị can án để có thể có sự nản trở cho việc dân quân ~~Đ. Trg. 130/VN~~ (1)

— Chưa hề bị hoãn, trừ dịch hay phế thải

— Chưa hề phục vụ quân dịch ~~Đ. Trg. 130/VN~~

đã ở

(3) (4)

Và đã trình chứng tôi.

10 — Giấy chứng nhận sức khỏe cấp ngày ~~11.07.1951~~

~~NGUYỄN - AN - BÌNH~~ ~~Đ. Trg. 130/VN~~ thấy ~~Đ. Trg. 130/VN~~ sức khỏe để dân quân vào (3)

~~Ngành BQ - Bình~~ theo lời yêu cầu

20 — Giấy trích-lục khai sinh.

30 — Giấy cho phép dấu quân vào Quân - Liệt Việt - Nam cấp ngày 11.07.1951

do người Đại diện hợp pháp (10)

10 — (12)

— ~~Đ. Trg. 130/VN~~

— ~~Đ. Trg. 130/VN~~

— ~~Đ. Trg. 130/VN~~

— ~~Đ. Trg. 130/VN~~

— ~~Đ. Trg. 130/VN~~

Sau khi nghe các lời khai của đương-sự và nhân thấy sự hợp pháp các giấy tờ đã đệ-trình, chúng tôi đọc cho đương-sự nghe :

—, Điều thứ 3 ~~XXXXXX~~ (1) huấn-thị số 10531/TTM Dirpers ngày 18 tháng 6 năm 1951, theo đó việc lựa chọn binh-chủng, quân-số và binh-đoàn không có ngẫu-trở gì sau này cho sự thay đổi ngành quan-đội, binh-chủng, quân-số và binh-đoàn theo quyết-định của nhà cầm quyền quân-sự.

Điều thứ 6 ~~XXXXXX~~ (1) cùng của huấn-thị này về vấn-đề bãi bỏ khế-nước đầu quân ~~XXXXXX~~ (1).

— Điều thứ 9 cũng của huấn-thị này về việc phê-chuẩn hay bãi bỏ các khế-troc.

Sau hết chúng tôi chấp nhận đơn đầu quân ~~XXXXXX~~ (1) của đương-sự.

Sau khi nghe đọc chứng thư này đương-sự đã hứa phục-vụ với danh-dự và lòng trung-thành, trong ~~Năm~~ năm kể từ ngày ~~...~~ (13) và cũng ký tên với chúng tôi.

Đã thống nhất năm ~~...~~ (13) - 6T (01.10.1961)

Người xin đầu quân ~~XXXXXX~~ (1)

Chi-huy Trưởng Binh-đoàn
~~XXXXXX~~
~~XXXXXX~~
BỘ-UY NGUYỄN-V. TÀI-KHANH
Xã ~~...~~ Huyện ~~...~~ Tỉnh ~~...~~

Đã coi và chấp nhận khế-troc
này là chân số ~~4681~~ (14)
ngày 6 THÁNG 10 1961

Khế-troc này ~~...~~ hay bãi bỏ (1)
ngày ~~...~~ theo ~~...~~

THÀNH-QUÂN-NHƯ,
CHÁNH-SỞ T. U.
Sĩ-Quan ~~...~~

THÀNH-QUÂN-NHƯ,

~~XXXXXX~~
Đã-uy ~~...~~ AN-THUAN

1. Bộ ~~...~~
2. Tên họ của người đầu quân bằng chữ hoa.
3. Chỉ dẫn binh-chủng, quân-số, (binh-chủng là: Lữ-đoàn, Xa-blin, Pháo-bắn, ~~...~~).
4. ~~...~~
5. Chỉ dẫn năm, ngày, tháng ~~...~~ bằng chữ số.
6. Cấp và tên chức-vụ (Tư-lệnh ~~...~~ Chủ sự phòng Tuyên-nộ ~~...~~).
7. Tên người cha.
8. Tên người mẹ.
9. Tên các bác, đồng-nghĩa Sĩ-quan ký giấy chứng.
10. Góc độ, nếu đương-sự chưa nộp.
11. Góc độ, nếu đương-sự 20 tuổi hay nhỏ đương-sự ~~...~~ tuổi, mà không nộp giấy ~~...~~ hoặc đã phục-vụ quân-sự.
12. Ghi các giấy tờ khác đã có xuất-trình, nếu có.
13. Chỉ dẫn ngày, tháng bằng tự-mẫu.
14. Số thứ tự trong sổ ghi của Sở Quân-Như.



DATE:

TO: THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
131 SOI TIENG SIANG, SOUTH SATHORN ROAD
BANGKOK 10120 THAILAND

SUBJECT: APPLICATION FOR IN BANGKOK THAILAND
IMMIGRATION VISA TO COME TO USA.

DEAR SIR,

I UNDERSIGNED : THO LAI ĐẮC
DATE, PLACE OF BIRTH : SEPT. 22. 1943 KIẾN AN - HẢI PHÒNG
NVN.

NATIONALITY : VIETNAM
FAMILY STATUS : MARRIED
PRESENT ADDRESS : 8/2 NGUYỄN AN NINH THẮNG NHÌ
PAST STATUS : SPECIAL SECTOR ĐẶC KHU VŨNG TÀU - CÔN ĐẢO
- ARTILLERY COMPANY COMMANDER -
"THE 15th REGIMENT RANGER."

BASED THE AUTHORITY OF THE ORGANIZATION AND THE SPIRIT
OF HUMANITATION ACT AND TO MY DIFFICULT SITUATION, I WISH
THE REQUEST YOUR APPROVAL ASSISTANCE AND YOUR INTERVEN-
TION WITH THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC SOCIALIST OF
VIETNAM IN ORTHER THAT MAY FAMILY BE PERMITTED TO
LEAVE VIETNAM UNDER THE PROTECTION OF THE ORGANIZATION
AND IMMIGRATE TO USA FOR THE PURPOSE OF FAMILY REUNIFICA-
TION AND FOR THE SAVE OF OUR INTEREST.

FOLLOWING ARE MY RELATION RESIDING HERE IN

FULL NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	SEX	RELATION LINE
1. HOA TRẦN THỊ	JULY. 27. 1949 VN	FEMALE	SPOUSE
2. PHƯƠNG LAI THỊ KIM.	FEV. 20. 1968 VN	FEMALE	DAUGHTER
3. HOÀNG LAI ĐẮC MINH	MAY. 16. 1969 VN	MALE	SON
4. HÙNG LAI ĐẮC MINH	NOV. 02. 1971 VN	MALE	SON
5. HỒNG LAI THỊ MINH	MARS. 12. 1973 VN	FEMALE	DAUGHTER

Tỉnh, Thành phố
Đông Nai
Quận, Huyện
Biên Hòa
Xã, Phường
Cẩm Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số I
Số 61

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Lai Thị Kim Phượng
Sinh ngày 20-2-1968
Quê quán Hà Nam Ninh
Nơi đăng ký thường trú 82/18 - KP II
Phường Cẩm Hòa - TP. Biên Hòa
Nghề nghiệp Nội Trợ
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 270.493.084

Họ và tên người chồng Nguyễn Quốc Hùng
Sinh ngày 14-5-1966
Quê quán Hà Nam Ninh
Nơi đăng ký thường trú 59/295 - KP
Phường Cẩm Mai - TP. Biên Hòa
Nghề nghiệp Làm Rẫy
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 270.60858

Kết hôn ngày 02 tháng 6 năm 1989

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng



Lai Thị Kim Phượng - Nguyễn Quốc Hùng

Phường Cẩm Hòa
Chủ Trì
ƯTK

GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

KHAI SINH

Tên họ ấu nhi: **Nguyễn-quốc-Hùng**
 Phái: **Nam**
 Sinh: **mười bốn tháng năm, năm một ngàn chín trăm**
 Ngày, tháng năm **sáu mươi sáu.**
 Tại: **Bùi-Tiếng**
 Cha: **Nguyễn-văn-Ruyền**
 Tuổi: **Sinh năm: 1921**
 Nghề: **Buôn bán**
 Cư trú tại: **Bùi-Tiếng**
 Mẹ: **Nguyễn-thị-Muôn**
 Tên họ **Nguyễn-thị-Muôn**
 Tuổi: **Sinh năm: 1927**
 Nghề: **Nội trợ**
 Cư trú tại: **Bùi-Tiếng**
 Vợ: **Chánh**
 Chánh hay thứ **Đào-thị-Hợp**
 Người khai: **Đào-thị-Hợp**
 Tuổi: **Sinh năm: 1923**
 Nghề: **Hộ sinh**
 Cư trú tại: **Bùi-Tiếng**
 Ngày khai: **mười sáu tháng năm, năm 1966.**
 Người chứng thứ nhất: **Nguyễn-trọng-Hồ**
 Tên họ **Nguyễn-trọng-Hồ**
 Tuổi: **Sinh năm: 1920**
 Nghề: **Buôn bán**
 Cư trú tại: **Bùi-Tiếng**
 Người chứng thứ nhì: **Trương-kim-Ngọc**
 Tên họ **Trương-kim-Ngọc**
 Tuổi: **Sinh năm: 1918**
 Nghề: **Thợ may**
 Cư trú tại: **Bùi-Tiếng**

Trích y trong bộ năm 1966

Chủ-Tịch kiêm hộ-Tịch

Phạm-văn-Du

Kiến-Thị

Bùi-Tiếng ngày: 17/5/1966

P. Chủ-Tịch

Nguyễn-kim-Chánh

U.V. Tài-Chánh

Vũ-văn-Hàm

Lập tại xã **Bùi-Tiếng**, ngày **16** tháng **5** năm **1966**
 NGƯỜI KHAI **Đào-thị-Hợp** CHỦ-TỊCH U.B.H.C. **Nguyễn-trọng-Hồ**
 KIỂM HỘ-TỊCH **Trương-kim-Ngọc**

Đào-thị-Hợp

Phạm-văn-Du

Nguyễn-trọng-Hồ

Trương-kim-Ngọc

Kiểm tra chữ ký của:

KIỂM TRA CHỮ KÝ CỦA:

tên

Biên Hòa ngày 20 tháng 5 năm 1966

QUẬN TRƯỞNG

QUẬN TRƯỞNG

NGUYỄN VĂN THỨC

Chuyên đến _____	Chuyên đến _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu
Chuyên đến _____	Chuyên đến _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

BIỂU SỐ NK 4

TRẦN VĂN THÁI

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: _____

Họ và Tên chủ hộ: Trần Thị Ngon

Số nhà: 55/13 Ngõ (hẻm): _____

Đường phố: Đường 30/4 Đèn CAND Jahe Hoa

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Tỉnh, thành phố: _____

Ngày 15 tháng 5 năm 19 84

Trưởng Công An

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)



[Handwritten signature]
[Handwritten text: Trần Văn Thái]

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

From: Di. Ngoc. Tan
14291. Riverton
Westminster CA: 92683



SEP 19 1989

To: Mrs. Khuc. Minh. Tho
Chủ tịch. Hội gia. Diệt Tù Nhân CT. CS VN
P.O Box: 5435 Arlington
VA: 22205 - 0635